| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẠ HÒA**<br>**TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 223 /2019/QĐST-HNGĐ | *Hạ Hòa, ngày 15 tháng 10 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 336/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019, giữa:

**Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990;

**Bị đơn**: Anh Phùng Văn H1, sinh năm: 1991;

Đều có địa chỉ: khu 2, xã C, huyện H2, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990;

Và anh Phùng Văn H1, sinh năm: 1991;

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung**: Chị H và anh H1 xác định có 02 con chung là: Phùng Tiến D, sinh ngày 20/12/2011 và cháu Phùng Ngọc L, sinh ngày 14/9/2015. Sau khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phùng Ngọc L kể từ khi ly hôn đến khi cháu L thành niên, anh Phùng Văn H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phùng Tiến D kể từ khi ly hôn đến khi cháu D thành niên. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Chị H và anh H1 có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

**Về tài sản chung, về công nợ chung và công sức đóng góp:** Chị Nguyễn Thị H và anh Phùng Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0002032 ngày 30/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***"Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30Luật thi hành án dân sự.***

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa;
- Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hạ Hòa;
- UBND xã C;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Đặng Xuân Quân**